TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2025**/HS-ST
Ngày: 11/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lương Quang Thanh**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phước Lộc

2. Ông Trần Ngọc Quân

Thư ký phiên tòa: **Bà Trần Thị Hiền Phương** - *Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – An Giang.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – An Giang tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Xuân Vinh** - *Kiểm sát viên*.

Trong ngày **11** tháng **8** năm **2025** tại toà án nhân dân khu vực 2 – An Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 27/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Danh Dĩ K, sinh năm 2002 – Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không

Nơi sinh: Hồ N, Bạc Liêu

Căn cước công dân: 072202003231 cấp ngày 02/10/2023.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, T, T, Tây Ninh (nay là ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh).

Chỗ ở hiện nay: Khu phố Ông L, đặc khu P, tỉnh An Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không.

Cha: Danh K1, sinh năm 1977 (còn sống).

Mẹ: Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1978 (còn sống).

Anh, chị em ruột: Có 01 người, sinh năm 1996.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị tạm giữ từ ngày 10/04/2025 đến ngày 13/04/2025. Từ ngày 14/04/2025 đến nay bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Võ Khải L1, sinh năm 2002

Địa chỉ: Khu phố Ô, đặc khu P, tỉnh An Giang.

(Anh Linh vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Danh Dĩ K đang thực tập tại M thuộc ấp Ô, xã C, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố Ô, đặc khu P, tỉnh An Giang). Trong quá trình làm việc tại đây K có nhắn tin cho Trương Ngọc N Uyên là bạn gái của Võ Khải L1 để rủ U đi chơi, U nói lại cho L1 biết nên L1 nhắn tin hẹn gặp K để nói chuyện nhưng K không trả lời. Đến khoảng 23 giờ ngày 09/4/2025, L1 tìm đến phòng 3301 khu tập thể M gặp K để nói chuyện. Khi biết L1 đến phòng tìm mình nên K cầm một cây dao đa năng đi ra mở cửa, khi thấy K đi ra trên tay cầm dao nên L1 dùng tay đánh K. Do bực tức việc bị đánh nên K cầm dao đa năng đi qua phòng của L1 để đánh lại. Lúc này khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi thấy K đi qua thì L1 cùng với Nguyễn Trung Đ bạn cùng phòng với L1 xông đến dùng tay, chân đánh và đạp K nhưng không gây thương tích, K dùng dao đâm L1 trúng vào vùng bụng và dùng tay đánh vào vùng mặt của L1 gây thương tích. Sau đó, được mọi người can ngăn đưa L1 đi cấp cứu. Ngày 10/4/2025, Danh Dĩ K đến công an xã C đầu thú. Đến ngày 14/4/2025, K bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh K khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Về thu giữ tang vật, vật chứng: 01 cây dao xếp đa năng, có cán bằng nhựa màu đỏ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y: Số 143/KLTTCT-PY ngày 03/6/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh K kết luận thương tích của anh Võ Khải L1 như sau:

1. Kết quả chính qua giám định:

- Kết quả khám giám định: Vết thương thấu bụng trái, đã được phẫu thuật thảm sát và điều trị ổn.
- Kết quả cận lâm sàng: Gãy xương chỉnh mũi.

2. Kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%.

Vật gây thương tích:

Thương tích ở vùng bụng trái do vật có cạnh sắc nhọn gây nên.

Thương tích gãy xương chính mũi do vật tày gây nên.

Mẫu vật (cây dao đa năng) gửi giám định có phần lưỡi (đầu lưỡi dao) có đặc tính giống với đặc tính của vật gây thương tích ở cùng bụng trái của Võ Khải L1 nên có thể gây được thương tích của Võ Khải L1.

Tại Bản cáo trạng số: 02/CT-VKSPQ ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – An Giang đã truy tố bị cáo Danh Dĩ K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên toà kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Danh Dĩ K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Danh Dĩ K 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Không khấu trừ thu nhập do bị cáo là sinh viên chưa có việc làm và thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Võ Khải L1 yêu cầu Danh Dĩ K bồi thường số tiền 67.235.552 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Bị cáo đã bồi thường xong, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ: 01 cây dao xếp đa năng, có cán bằng nhựa màu đỏ.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Danh Dĩ K thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh Võ Khải L1 là sai và vi phạm pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K (nay là tỉnh An Giang), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Danh Dĩ K thừa nhận do bị hại Võ Khải L1 đến phòng của bị cáo gây gỗ và đánh bị cáo trước nên bị cáo tức giận đã dùng con dao đa năng đâm một cái vào vùng bụng của L1 gây thương tích và dùng tay đánh vào vùng mặt L1 làm gãy sóng mũi, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể bị cáo gây ra cho L1 là 18%, con dao đa năng gây thương tích cho anh L1 là hung khí nguy hiểm. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như lời khai của người bị hại và vật chứng được thu giữ trong vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Danh Dĩ K đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi hình sự, nhận thức được việc xâm phạm sức khoẻ của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã cố ý dùng con dao là hung khí nguy hiểm đâm vào bụng và dùng tay đánh vào vùng mặt gây thương tích cho bị hại 18% cho thấy hành vi của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, xem thường sức khoẻ, tính mạng của người khác. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo gây ra. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ hành vi có lỗi của bị hại và người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, hiện nay là sinh viên đang theo học tại trường cao đẳng S chuyên ngành quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, quá trình học tập đạt kết quả tốt. Do đó cần có một hình phạt thích hợp đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo hoàn thành việc học tập tại nhà trường.

Trước khi quyết định mức hình phạt, cần xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục, bồi thường thiệt hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo sau

khi phạm tội đã ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Khải L1 đã nhận tiền bồi thường của D Dĩ Khang số tiền 67.235.552 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Bị cáo đã bồi thường xong nên hội đồng xét xử ghi nhận

[6]. Tang vật vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 cây dao xếp đa năng, có cán bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng.

Đối với hành vi của Võ Khải L1 và Nguyễn Trung Đ dùng tay, chân đánh Danh Dĩ K nhưng chưa gây thương tích và bị cáo không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên không cấu thành tội phạm.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng pháp luật:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54, Điều 36 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

2/ Tuyên bố: Bị cáo Danh Dĩ K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt Danh Dĩ K: 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/04/2025 đến ngày 13/04/2025 (04 ngày), bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 23 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ (một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ).

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh thực hiện nhiệm vụ quyền hạn giáo dục Danh Dĩ K, giao công an xã T, tỉnh Tây Ninh thực hiện nhiệm vụ giám sát Danh Dĩ K trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không khấu trừ thu nhập do bị cáo là sinh viên không có việc làm và thu nhập ổn định.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Khải L1 đã nhận tiền bồi thường của Danh Dĩ K số tiền 67.235.552 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Bị cáo đã bồi thường xong nên hội đồng xét xử ghi nhận

4/ Về tang vật: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 cây dao xếp đa năng, có cán bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – An Giang theo biên bản giao nhận vật chứng số ngày 15/7/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – An Giang).

5/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
-VKSND khu vực 2 – An Giang;
- Phân trại tạm giam KV Phú Quốc;
- Phòng HS nghiệp vụ công an tỉnh AG;
- Phòng THADS khu vực 2 –An Giang
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lương Quang Thanh